

Số: 129/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 07 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2026/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2026, giữa;

* **Nguyên đơn:** Nguyễn Cao T, sinh ngày 12/3/1980, căn cước công dân số 086080008450; địa chỉ số A, Khóm E, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

* **Bị đơn:** Nguyễn Thị Ánh N, sinh ngày 03/10/1980, căn cước công dân số 086180009004; địa chỉ thường trú số A, Khóm E, phường T, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ liên hệ ấp A, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Cao T và bà Nguyễn Thị Ánh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Có 02 con chung tên Nguyễn Cao T1, sinh ngày 21/01/2007 và Nguyễn Ngọc X, sinh ngày 27/7/2005, các cháu đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Nguyễn Cao T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Ông Nguyễn Cao T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bằng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 0003480, ngày 02/3/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long; số tiền còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả cho ông T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND KV1-VL;
- Tòa án ND tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS KV1-VL;
- UBND phường Tân Hạnh, VL (số 29, ngày 06/4/2004);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành